



Phụ lục V.2

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐĂNG KÝ LỀ KHỞI CÔNG, KHÁNH THÀNH, THÔNG XE KỸ THUẬT CỦA CÁC BỘ, NGÀNH

(Kèm theo Công điện số 240/CD-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên công trình, dự án	Khởi công/Khánh thành	Địa điểm tổ chức nghi lễ	Chủ đầu tư/cơ quan chủ quản	Tóm tắt quy mô	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Loại hình
1	BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (Số 8876/BNNMT-TL ngày 07/9/2025)						
1,1	Dự án hồ chứa nước Sông Chô 1, tỉnh Khánh Hòa	Khánh thành	Xã Bắc Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa	Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7/ Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Công trình cấp II, nhóm B, hồ chứa dung tích 109,72 triệu m ³ ; đập bê tông trọng lực cao 59,1 m, dài 204,4 m, tràn xả lũ Q1% = 1.565 m ³ /s, 2 tuynel dài 1.865 m và 3.385 m.	956	Nông nghiệp
1,2	Dự án Hồ chứa nước Bán Mông (GD1) tỉnh Nghệ An	Khánh thành	Xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An	- Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1/ Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Nhà đầu tư thủy điện: Tổng công ty cơ điện xây dựng-CTCP đầu tư	Công trình đầu mối cấp I, nhóm A, hồ chứa dung tích 224,78 triệu m ³ ; đập bê tông trọng lực cao 34,7 m, dài 210,95 m, tràn xả lũ Qtk = 6.180 m ³ /s, cống lấy nước Qtk = 8,76 m ³ /s; 08 trạm bơm dọc sông Hiếu và nhà máy thủy điện 45 MW (2 tổ máy);	6.733	Nông nghiệp
2	BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO (Số 2599/BDTTG-KHTC ngày 07/11/2025)						
2,1	Dự án Đầu tư cơ sở vật chất cho Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương	Khởi công	Số 19 đường Trần Phú, Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Ban quản lý dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng/ Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Công trình cấp III, nhóm B, phá dỡ 3.834,8 m ² , cải tạo 11.000 m ² sàn, xây mới 12.236 m ² , đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, mua sắm thiết bị giảng dạy – học tập;	198	Giáo dục
2,2	Dự án Đầu tư cơ sở vật chất cho Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn	Khởi công	Số 26,30 Lê Văn Hưu, phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Ban quản lý dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng/ Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Xây mới công trình 7 tầng + 1 tum, tổng diện tích sàn 4.332 m ² , diện tích xây dựng 630 m ² ; cải tạo, xây mới các hạng mục phụ trợ (nhà để xe, căng tin, nhà học, hiệu bộ...), làm mới hạ tầng kỹ thuật đồng bộ và mua sắm thiết bị giảng dạy – học tập.	102	Giáo dục
2,3	Dự án Đầu tư cơ sở vật chất cho Trường Phổ thông vùng cao Việt Bắc	Khởi công	Phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên	Ban quản lý dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng/ Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Xây mới các khối nhà lớp học, hiệu bộ, ký túc xá, nhà công vụ, nhà đa năng (1–6 tầng); cải tạo, sửa chữa, xây mới giảng đường, nhà ăn, thư viện, hội trường, nhà khách...; đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ và mua sắm thiết bị phục vụ giảng dạy – học tập.	296	Giáo dục
2,4	Dự án đầu tư xây dựng công trình Khách sạn Dân tộc	Khánh thành	Số 349 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội	Nhà Khách Dân tộc; Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản Hợp Thành.	Diện tích khu đất 2.960 m ² , diện tích xây dựng 1.473 m ² , mật độ xây dựng 53,3%, tổng diện tích sàn 30.085 m ² ; công trình cao 24 tầng nổi và 4 tầng hầm.	1.096	Dân dụng
3	BỘ CÔNG AN (Số 4947/BCA-H02 ngày 03/11/2025)						
3.1	Dự án xây dựng nhà ở cho Lực lượng vũ trang CAND Sơn Đông, TP Hà Nội	Khởi công	Sơn Đông, TP Hà Nội	Công ty Cp Confitech Tây Hà Nội	Dự kiến 1325 căn nhà xã hội	3.271	Nhà ở xã hội
3.2	Dự án Xây nhà ở cho lực lượng vũ trang CAND Vĩnh Thanh, Hà Nội	Khởi công	Vĩnh Thanh, TP Hà Nội	Công ty Cp Confitech Đông Hà Nội	Dự kiến 2012 căn nhà xã hội	3.799	Nhà ở xã hội
4	BỘ XÂY DỰNG						
4.1	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh -Trung Lương -Mỹ Thuận	Khởi công	Nút giao Thân Cứu Nghĩa, xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp.	Ban QLDA 7	Đường cao tốc, tốc độ thiết kế 120 km/h; giai đoạn hoàn chỉnh: 12 làn xe (Bên 56 m) đoạn Chợ Đệm – Vành đai 4, 10 làn xe (Bên 48,5 m) đoạn Vành đai 4 – Trung Lương; phân kỳ giai đoạn 1: 8 làn xe, Bên 41 m.	39.800	Giao thông
4.2	Dự án mở rộng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Cam Lộ - La Sơn	Khởi công	Km64, phường Hương Trà, thành phố Huế.	Ban Đường HCM (3386/BDHCM-KHTH 05/12/2025)	Đường cao tốc, chiều dài 98,73 km (Quảng Trị 36,01 km, Thừa Thiên Huế 62,72 km), tốc độ thiết kế 80–100 km/h; giai đoạn phân kỳ 2 làn xe, hoàn chỉnh 4 làn xe, mở rộng nền, mặt đường và công trình đồng bộ theo tiêu chuẩn cao tốc.	6.463	Giao thông
4.3	Dự án đầu tư hoàn thiện hầm Thần Vũ thuộc tuyến cao tốc Bắc Nam phía Đông	Khởi công		Ban QLDA Đường sắt	Đường cao tốc, chiều dài 8,2 km, tốc độ thiết kế 80–100 km/h; mở rộng từ 4 lên 6 làn xe, bề rộng nền đường hoàn chỉnh 32,25 m, mở rộng về bên trái tối thiểu 15,25 m.	2.070	Giao thông

STT	Tên công trình, dự án	Khởi công/Khánh thành	Địa điểm tổ chức nghi lễ	Chủ đầu tư/cơ quan chủ quản	Tóm tắt quy mô	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Loại hình
4.4	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.	Khởi công	Tại 05 địa điểm: (1) Ga Lào Cai; (2) Ga Phú Thọ; (3) Ga Bắc Hồng, Hà Nội; (4) Ga Lương Tài, Hưng Yên; (5) Ga Nam Hải Dương, Hải Phòng.	Ban QLDA Đường sắt V (4264/bqlda-kttd 04/12/2025)	- Quy mô: Đầu tư tuyến đường bộ kết nối vào các ga với quy mô mặt cắt ngang tối thiểu 02 làn xe cơ giới (bề rộng làn xe tùy thuộc cấp đường; 02 làn xe thô sơ, bố trí vỉa hè với bề rộng tối thiểu 3,0m; - Cấp hạng: Dự án quan trọng quốc gia; + Dự án thành phần 1: Dự án nhóm B + Loại và cấp công trình: Công trình giao thông từ cấp II-IV; - Phạm vi: đường vào các ga Lào Cai, Phú Thọ, Bắc Hồng, Lương Tài, Nam Hải Dương.	203.231	Giao thông
4.5	Dự án đầu tư hoàn thiện hầm Núi Vung trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông	Khởi công	Hầm Núi Vung	Ban QLDA 85	Công trình hầm giao thông đường bộ cấp đặc biệt.	1.140	Giao thông
4.6	Dự án nâng cấp tuyến Cao Lãnh - Lộ Tẻ trên địa phận tỉnh Đồng Tháp và thành phố Cần Thơ	Khánh thành		Ban QLDA Mỹ Thuận (kiến nghị chỉ tổ chức thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện đại chúng cho người tham gia giao thông biết để đảm bảo lưu thông thuận lợi; không tổ chức Lễ khánh thành dịp 19/12/2025; 3747/PMUMT-KTTD 05/12/2025))	Công trình giao thông cấp II; tuyến chính giữ nguyên quy mô hiện trạng, thăm tăng cường mặt đường bê tông nhựa; xây dựng đường gom đạt tiêu chuẩn nông thôn cấp B (mặt đường cấp cao A2); bổ sung hạng mục ATGT, tổ chức khai thác như cao tốc giai đoạn phân kỳ.	950	Giao thông
4.7	Dự án đầu tư nâng cấp mặt đường tuyến Lộ Tẻ - Rạch Sỏi trên địa phận thành phố Cần Thơ và tỉnh Kiên Giang	Khánh thành			Công trình giao thông cấp II, giữ nguyên yếu tố hình học hiện trạng, bù vênh và thăm tăng cường 2 lớp bê tông nhựa, hoàn thiện hệ thống ATGT theo quy chuẩn, bổ sung hạng mục phục vụ tổ chức giao thông, khai thác như cao tốc giai đoạn phân kỳ.	750	Giao thông
4.8	Dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn Hoài Nhon - Quy Nhon	Thông xe kỹ thuật		Ban QLDA 85	Dự án đầu tư tuyến đường khoảng 70,1 km, quy mô 4 làn xe hạn chế (không có làn dừng khẩn cấp, bố trí điểm dừng khẩn cấp cách nhau 4-5 km), bề rộng nền đường 17 m, vận tốc thiết kế 80-90 km/h.	12.401	Giao thông
4.9	Dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn Cần Thơ - Hậu Giang	Thông xe kỹ thuật	Tại Km53+00 (khu vực nút giao IC5), thuộc địa bàn thành phố Cần Thơ.	Ban Mỹ Thuận	Dự án đầu tư tuyến đường dài 37,65 km, quy mô 4 làn xe hạn chế (không có làn dừng khẩn cấp, bố trí điểm dừng khẩn cấp cách nhau 4-5 km), bề rộng nền đường 17 m, vận tốc thiết kế 80-100 km/h.	10.371	Giao thông
4.10	Dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn Hậu Giang - Cà Mau	Thông xe kỹ thuật		Ban Mỹ Thuận	Quy mô 4 làn xe hạn chế, không có làn dừng khẩn cấp (bố trí điểm dừng cách 4-5 km), bề rộng nền đường 17 m, vận tốc thiết kế 80-100 km/h	17.153	Giao thông
4.11	Cao tốc Bắc - Nam phía Đông: Đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhon	Khánh thành	Hầm số 3, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi.	Ban QLDA 2 (2484/BQLDA2-QNHN 04/12/2025)	Dự án đầu tư tuyến đường dài 88 km, quy mô 4 làn xe hạn chế (không có làn dừng khẩn cấp, bố trí điểm dừng cách 4-5 km), bề rộng nền đường 17 m, vận tốc thiết kế 80 km/h.	20.470	Giao thông
4.12	Dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn Quy Nhon - Chí Thạnh	Thông xe kỹ thuật		Ban QLDA 85	Dự án đầu tư tuyến đường dài 61,7 km, quy mô 4 làn xe hạn chế (không có làn dừng khẩn cấp, bố trí điểm dừng khẩn cấp cách nhau 4-5 km), bề rộng nền đường 17 m, vận tốc thiết kế 80-90 km/h	14.802	Giao thông
4.13	Cao tốc Bắc - Nam phía Đông: Đoạn Chí Thạnh - Vân Phong	Thông xe kỹ thuật		Ban QLDA 7	Chiều dài tuyến 48,25 km (từ nút giao Chí Thạnh tại thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên đến nút giao với Quốc lộ 1 tại xã Hòa Xuân, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; toàn tuyến đi qua địa bàn tỉnh Phú Yên).	10.774	Giao thông
4.14	Cải tạo, nâng cấp luồng Quy Nhon cho tàu 50.000DWT	Khánh thành	Cảng Quy Nhon	Ban Hàng hải	Quy mô kỹ thuật gồm: bề rộng luồng 140 m; cao độ đáy luồng -13 m; vũng quay tàu đường kính 400 m (độ sâu -7,8 m); mở rộng các đoạn cong luồng (đường kính 220-235 m); di chuyển, bố trí lại hệ thống phao tiêu; đáp ứng cỡ tàu đến 50.000 DWT đẩy tải hoặc lớn hơn, bảo đảm an toàn hàng hải	693	Giao thông

STT	Tên công trình, dự án	Khởi công/Khánh thành	Địa điểm tổ chức nghi lễ	Chủ đầu tư/cơ quan chủ quản	Tóm tắt quy mô	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Loại hình
4.15	Dự án ĐTXD công trình Nâng cấp tuyến luồng Cái Mép - Thị Vải từ phao số "0" vào khu bến cảng công ten nơ Cái Mép	Khánh thành	TP Hồ Chí Minh	Ban QLDA Hàng hải	Chiều dài tuyến luồngKhoảng 44,6 km (chia thành 3 đoạn chính: Đoạn 1 từ phao số "0" đến thượng lưu bến CMIT: 30,5 km; Đoạn 2 từ thượng lưu CMIT đến thượng lưu TCIT/TCCT: 3,2 km; Đoạn 3 từ TCIT/TCCT đến cảng Phước An: 10,9 km).	1.426	Giao thông
5	BỘ QUỐC PHÒNG (Số 6381/BQP-CTC ngày 09/10/2025)						
5.1	Dự án đầu tư xây dựng Sân bay Phan Thiết.	Khánh thành	Phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng	Quân chủng phòng không không quân	Dự án nhóm A, sân bay tiêu chuẩn quân sự cấp 1 và dân dụng cấp 4E (ICAO).	7.925	Giao thông
5.2	Dự án rà phá bom mìn vật nổ khắc phục hậu quả chiến tranh giai đoạn 2025-2027	Khánh thành	Nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang	Bộ Tư lệnh Quân khu 2	Dự án nhóm B, rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn 7 tỉnh biên giới phía Bắc, bảo đảm an toàn, phục vụ tìm kiếm và quy tập hài cốt liệt sĩ.	2.100	Hạ tầng kỹ thuật
6	BỘ Y TẾ (Số 7909/BYT-KHTC ngày 12/11/2025 và số 8233/BYT-KHTC ngày 25/11/2025)						
6.1	Dự án Trung tâm chăm sóc và điều trị chất lượng cao của Bệnh viện C Đà Nẵng	Khởi công	Bệnh viện C Đà Nẵng; Số 122 Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng	Bệnh viện C Đà Nẵng / Bộ Y tế	Dự án nhóm B, công trình dân dụng lĩnh vực y tế cấp II; đầu tư xây dựng khối nhà chính 10 tầng nổi và 1 tầng hầm, tổng diện tích sàn 16.625 m², kèm các hạng mục phụ trợ và mua sắm trang thiết bị y tế.	547	Y tế
6.2	Dự án Trung tâm chăm sóc khám và điều trị chất lượng cao cho cán bộ - Bệnh viện Thống Nhất	Khởi công	Bệnh viện Thống Nhất; Số 01 Lý Thường Kiệt, phường Tân Sơn Nhất, tp Hồ Chí Minh	Bệnh viện Thống Nhất / Bộ Y tế	Dự án nhóm B, công trình dân dụng lĩnh vực y tế cấp I; đầu tư xây dựng khối nhà chính 10 tầng nổi, 2 tầng hầm và gara ngầm 2 tầng hầm, tổng diện tích sàn 32.276 m², kèm các hạng mục phụ trợ và mua sắm trang thiết bị y tế.	786	Y tế
6.3	Dự án Xây dựng, nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương	Khánh thành	Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương; Số 22 Nguyễn Bình Khiêm, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội	Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương / Bộ Y tế	Dự án nhóm B, công trình dân dụng lĩnh vực y tế cấp II; đầu tư xây dựng, nâng cấp Khoa Điều trị nội trú ban ngày quy mô 250 giường, gồm 8 tầng nổi và 1 tầng hầm, tổng diện tích sàn 5.133 m²	77	Y tế
6.4	Dự án xây dựng Cơ sở 2 Bệnh viện Bạch Mai	Khánh thành	Phường Liêm Tuyền, Tỉnh Ninh Bình.	Ban QLDA công trình y tế / Bộ Y tế	Dự án nhóm A, công trình dân dụng y tế cấp I; quy mô 1.000 giường, công suất khám 5.000 lượt/ngày; tổng diện tích xây dựng 27.254 m², diện tích sàn 119.952 m²; đầu tư các hạng mục phụ trợ và mua sắm trang thiết bị y tế	4.999	Y tế
6.5	Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.	Khánh thành	Phường Phú Lý, Tỉnh Ninh Bình	Ban QLDA công trình y tế / Bộ Y tế	Dự án nhóm A, công trình dân dụng y tế cấp I; quy mô 1.000 giường; tổng diện tích xây dựng 30.505 m², diện tích sàn 119.962 m²; gồm các hạng mục phụ trợ và mua sắm trang thiết bị y tế	4.968	Y tế
7	NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (Số 10167/NHNN-VP ngày 19/11/2025)						
7.1	Trung tâm số hóa, lưu trữ chứng từ kết hợp công trình văn hóa thể thao của Vietcombank tại Bắc Ninh	Khánh thành	Ngã 6, Phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh	Vietcombank	Trung tâm số hóa và lưu trữ chứng từ kết hợp văn hóa-thể thao Vietcombank Bắc Ninh được xây dựng trên đất 9.197,7 m², quy mô 10 tầng với tổng diện tích sàn 9.770 m². Dự án ứng dụng công nghệ hiện đại để số hóa 100% tài liệu, xây dựng hệ thống quản trị tài liệu và kho lưu trữ thông minh, đáp ứng chuyển đổi số và xu hướng chính phủ điện tử. Đồng thời, công trình tạo không gian văn hóa-thể thao cho cán bộ nhân viên, nâng cao sức khỏe, đoàn kết và khẳng định thương hiệu Vietcombank tại trung tâm thành phố Bắc Ninh.	155	Dân dụng
7.2	Dự án số hóa chi nhánh (với sản phẩm Vietcombank Tablet)	Khánh thành	Trụ sở chính Vietcombank - 198 Trần Quang Khải, Hà Nội.	Vietcombank	Quầy giao dịch di động Vietcombank số hóa 100% nghiệp vụ (mở CIF, tài khoản, ngân hàng số, phát hành thẻ, sinh trắc học), tích hợp VNeID + CSDL dân cư, rút ngắn 70% thời gian và giảm >75% rủi ro. Hệ thống tự phát triển theo kiến trúc Microservices – Event-Driven, tuân thủ ISO 27001, FIDO, NIST, phục vụ mọi lúc mọi nơi tại Việt Nam và một số nước châu Á (FDI), đặc biệt hỗ trợ khách vùng sâu vùng xa và khách khiếm khuyết gương mặt.	250	Hạ tầng kỹ thuật
8	BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (Số 6675/BKHCN-KHTC ngày 14/11/2025)						
8.1	Đầu tư hạ tầng CNTT xây dựng Trung tâm dữ liệu mới của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.	Khánh thành	Trung tâm dữ liệu của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam	Tổng công ty Bưu điện Việt Nam	Dự án nhóm B; đầu tư hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ, thiết bị mạng, thiết bị bảo mật và hệ thống ảo hóa cho Trung tâm dữ liệu mới của Tổng công ty	135	Hạ tầng kỹ thuật

STT	Tên công trình, dự án	Khởi công/Khánh thành	Địa điểm tổ chức nghi lễ	Chủ đầu tư/cơ quan chủ quản	Tóm tắt quy mô	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Loại hình
8.2	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Bộ phận Một cửa	Khánh thành	Bộ phận Một cửa - Trụ sở số 113 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.	Văn phòng Bộ	Dự án nhóm C; đầu tư hình thành Bộ phận Một cửa tập trung của Bộ Khoa học và Công nghệ với cơ sở vật chất và thiết bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu ứng dụng khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW	1	Dân dụng
9	BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH (Số 6672/BVHTTDL-KHTC ngày 05/12/2025)						
9.1	Cải tạo, nâng cấp Bảo tàng Lịch sử quốc gia số 1 Tràng Tiền	Khởi công	Số 1 Tràng Tiền, Hà Nội	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ VHTTDL	Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp Bảo tàng Lịch sử quốc gia số 1 Tràng Tiền 2. Tên công trình: 3. Địa điểm dự án: Số 1 Tràng Tiền, Hà Nội 4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	300	Văn hóa
10	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (Số 8014/BGDDĐT-KHTC ngày 05/12/2025)						
10.1	Dự án: Đầu tư xây dựng Trung tâm thực hành kỹ thuật công nghệ theo định hướng công nghệ 4.0 của ĐHQGHN	Khởi công	Khu đất TT6-CT1, Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc	Ban Quản lý dự án, ĐHQGHN	- Quy mô: + Xây dựng tòa nhà đa năng tại khu TT6-CT1, thuộc khu Trung tâm ĐHQGHN tại Hòa Lạc (dự án QG-HN03) có tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 11.100m2. + Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần ngoại thất bên trong công trình, PCCC ngoài nhà và các công việc có liên quan. + Đầu tư xây dựng Trung tâm thực hành với quy mô bao gồm cả giải pháp phần cứng và phần mềm, được chia ra làm 5 nhóm chính tương ứng với 5 Trung tâm (Zone) thực hành. - Cấp hạng: II. - Nhóm: B. - Phạm vi, địa điểm: Khu TT6-CT1, Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc.	210	Giáo dục
10.2	Dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm, thực hành liên ngành về công nghệ kỹ thuật và Robot thông minh	Khởi công	Khu đất VNC2, Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc	Ban Quản lý dự án, ĐHQGHN	- Quy mô: Xây dựng 01 nhà thực nghiệm đa năng với quy mô 02 tầng, diện tích sàn là 3.500 m2 - Cấp công trình chính: Cấp III. - Nhóm dự án: Nhóm B - Địa điểm: Khu đất VNC2, Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc.	45	Giáo dục
10.3	Dự án đầu tư xây dựng Ký túc xá sinh viên Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Đà Nẵng	Khánh thành	Số 60 đường Ngô Sỹ Liên, Phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng	Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Đà Nẵng	- Quy mô: Thay toàn bộ tôn mới và xà gỗ mới; Gia công, lắp dựng cửa đi, cửa sổ; Bổ sung khung thép bảo vệ các khu vệ sinh khối nhà; Sơn lại toàn bộ các khối nhà; Chống thấm các nhà vệ sinh; thay mới thiết bị vệ sinh; Lát gạch mới khu nhà vệ sinh; và các nơi bị nứt bể; Thi công, nâng cấp mới hệ thống điện công trình (một phần); Thi công, lắp dựng hệ thống cấp thoát nước khối nhà; Lắp đặt hệ thống điện nhệ; Bỏ sung thiết bị PCCC. - Loại, cấp công trình: Công trình cấp III.	15	Giáo dục